

21/8
Pho ddt, (11/11) #13
T. Pa
T. Di, (11/11)
K. S

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 1097 /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 20 tháng 8 năm 2012

SỞ XÂY DỰNG TỈNH BẮC NINH
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 287M
Ngày: 21 tháng 8 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị xã Từ Sơn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về việc lập thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Xét đề nghị của UBND thị xã Từ Sơn tại tờ trình số 34/TT-UBND ngày 04/6/2012; Báo cáo thẩm định của Sở Xây dựng số 446/TTTĐ-SXD ngày 20/6/2012, về việc thẩm định điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị xã Từ Sơn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị xã Từ Sơn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Vị trí, quy mô, ranh giới phạm vi điều chỉnh.

1.1 Vị trí: Thị xã Từ Sơn là cửa ngõ phía Tây của tỉnh; phía Bắc giáp huyện Yên Phong; phía Nam giáp huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; phía Đông giáp huyện Tiên Du; phía Tây giáp huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

1.2 Quy mô

- Diện tích: Không gian lập quy hoạch bao gồm 12 đơn vị hành chính gồm 07 phường: Châu Khê, Đông Kỵ, Đông Ngàn, Đông Nguyên, Đình Bảng, Tân Hồng, Trang Hạ và 05 xã: Hương Mạc, Tương Giang, Phù Khê, Tam Sơn, Phù Chân, với diện tích 6.133,23 ha.

- Dân số dự báo:

+ Đến năm 2020: 253.182 người; trong đó: nội thị là 205.402 và ngoại thị 47.780 người

+ Đến năm 2030: 367.626 người; trong đó: nội thị là 353.479 và ngoại thị 14.147 người.

2. Tính chất và chức năng đô thị.

- Là trung tâm hành chính, chính trị của thị xã Từ Sơn; là một trung tâm kinh tế của tỉnh, các lĩnh vực kinh tế chủ yếu: Công nghiệp, tiêu thụ công nghiệp với nghề truyền thống, thương mại, dịch vụ.

- Là đô thị vệ tinh của thủ đô Hà Nội nằm trong lõi đô thị thành phố trực thuộc trung ương trong tương lai.

3. Định hướng phát triển không gian đô thị

3.1. Hướng phát triển đô thị

- Hướng phát triển phía Nam (xã Phù Chân): Từ Quốc lộ 1A đến hết địa giới xã Phù Chân, là khu vực phát triển công nghiệp - đô thị - dịch vụ.

- Hướng phát triển phía Tây và Tây bắc (xã Phù Khê, Hương Mạc): Theo đường Tỉnh 277, chủ yếu phát triển đô thị, dịch vụ thương mại phục vụ làng nghề, công viên, hồ điều hòa.

- Hướng phát triển phía Đông Bắc (xã Tương Giang): Dọc hai bên đường kênh B2, chủ yếu phát triển đô thị, đô thị sinh thái kết hợp dịch vụ y tế, công viên, hồ điều hòa.

- Hướng phát triển phía Bắc (các xã: Tam Sơn, Hương Mạc): Phát triển đô thị, đô thị sinh thái; đất công nghiệp, công viên, hồ điều hòa.

3.2 Quy hoạch phát triển không gian đô thị.

3.2.1. Khu trung tâm hành chính, chính trị của thị xã: Giữ nguyên hiện trạng. Cải tạo, chỉnh trang cảnh quan không gian khu trung tâm góp phần hoàn chỉnh mỹ quan đô thị.

3.2.2. Các công trình công cộng phục vụ đô thị

- Công trình thương mại

+ Trung tâm thương mại cấp đô thị bố trí tại các khu vực khác nhau như: Khu Nam Từ Sơn; các phường: Đình Bảng, Tân Hồng.

+ Khu dịch vụ thương mại cấp khu vực gắn với các khu đô thị.

+ Tại các làng nghề bố trí đất phát triển loại hình dịch vụ thương mại hộ gia đình gắn với làng nghề.

+ Nâng cấp chợ hiện có bao gồm chợ trung tâm Từ Sơn và các xã, phường.

- Công trình văn hóa: Các công trình văn hoá cấp đô thị như thư viện, rạp hát, cung thiếu nhi, nhà văn hoá, nhà truyền thống... bố trí tại phường Đình Bảng gắn với khu Lăng Sơn cấm địa nhà Lý. Các trung tâm vui chơi giải trí, diễm sinh hoạt văn hóa cộng đồng gắn với các khu công viên văn hóa (khu Lăng Sơn cấm địa nhà Lý, sông Tiêu Tương, công viên văn hóa Dền Dầm, công viên các khu vực). Trong các khu dân cư mới có nhà văn hoá kết hợp với sân thể thao và cây xanh.

- Công trình y tế: Đất xây dựng bệnh viện mới tại phường Đồng Nguyên. Trạm y tế cấp xã, phường cơ bản được giữ nguyên theo các vị trí hiện có.

- Công trình giáo dục, đào tạo

+ Ngoài các trường đang triển khai, định hướng sẽ không xây dựng mới các trường đại học, cao đẳng mới.

+ Hệ thống các cơ sở giáo dục hiện có tương đối đầy đủ và đảm bảo bán kính phục vụ cho đô thị hiện tại. Khi tổ chức lập quy hoạch phân khu phải bố trí các công trình trường THCS, Tiểu học và mầm non còn thiếu trong khu dân cư hiện hữu và xây dựng trong các khu ở mới đảm bảo nhu cầu và bán kính phục vụ lâu dài.

- Công trình thể dục thể thao:

+ Trung tâm thể dục thể thao của thị xã tại phường Tân Hồng gắn với công viên văn hóa Đền Đầm, các quỹ đất giành cho thể thao cấp khu vực được bố trí tại các xã phường. Cải tạo, nâng cấp các cơ sở thể dục thể thao hiện có tại các xã, phường.

+ Trong các nhóm dân cư, tổ chức các sân bãi thể thao ngoài trời kết hợp với công viên cây xanh đáp ứng nhu cầu hoạt động thể thao thường xuyên của dân cư.

- Mạng lưới du lịch: Hệ thống khách sạn, các khu du lịch nghỉ ngơi cuối tuần được bố trí tại các khu vực gắn liền với các khu công viên, cây xanh, hồ điều hòa.

- Đất ở đô thị:

+ Khu ở hiện trạng: Cải thiện hạ tầng kỹ thuật trong các khu ở, đặc biệt là hệ thống cấp nước sạch và thoát nước bẩn. Đối với các khu dân cư ngoại thị, cải tạo chỉnh trang bảo tồn giá trị kiến trúc không gian ở truyền thống.

+ Khu ở phát triển mới: Xây dựng các khu đô thị mới đa dạng về loại hình đáp ứng nhu cầu của nhiều đối tượng sử dụng. Quy hoạch các khu nhà ở cao tầng kết hợp với thương mại dịch vụ tại khu trung tâm trên trục đường Tỉnh và các trục đường chính đô thị. Các khu nhà ở xã hội cho người thu nhập thấp, công nhân, sinh viên tại các vị trí gần các khu công nghiệp, các trường đại học, cao đẳng. Phát triển các khu đô thị mới với mật độ xây dựng cao tại khu vực đường Tỉnh 295B, đường kênh B2, đường Tỉnh 277, đường Tỉnh 295, đường Tỉnh 287.

+ Khu ở sinh thái: Khu ở sinh thái hoặc các khu nhà ở mật độ xây dựng thấp vào khoảng 30%; tầng cao trung bình từ (2,5 ÷ 3,5), bố trí tại các xã: Tương Giang, Tam Sơn, Phù Khê, Hương Mạc; các phường: Châu Khê, Đình Bảng.

- Công viên cây xanh: Công viên, cây xanh kết hợp với hồ điều hòa gồm 3 khu chính: Khu hồ điều hòa Đền Đầm; khu hồ điều hòa khu vực Đồng Nguyên, Tương Giang, Tam Sơn trên nền sông Tiêu Tương; khu hồ điều hòa khu vực Châu Khê - Phù Khê gắn với sông Ngũ Huyện Khê.

- Công viên cấp đô thị gồm 3 khu: Khu Lăng Sơn cấm địa kết hợp bảo tồn di tích và phát triển du lịch; khu công viên khu vực xã Tương Giang - Tam Sơn; khu Châu Khê.

- Các khu quy hoạch mới được bố trí các công viên cây xanh, sân thể thao tại khu vực lõi của các nhóm nhà ở.

- Các công viên, hồ điều hòa kết hợp với hệ cây xanh trên các đường gắn kết thành một hệ thống cây xanh liên hoàn, tạo nên hệ sinh thái, thoáng đãng hướng tới phát triển đô thị bền vững.

3.3. Công nghiệp, kho tàng

- Các khu công nghiệp tập trung đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt được giữ nguyên.

- Các cụm công nghiệp làng nghề được quản lý chặt chẽ về môi trường, xây dựng, về lâu dài các cụm được chuyển đổi thành các chức năng khác phù hợp với việc phát triển đô thị (các cụm: Mã Ông, Đồng Nguyên, Đồng Kỵ, Hà Thành).

- Các nhà máy hiện xây dựng trong khu dân cư sẽ di chuyển về các cụm công nghiệp đã được quy hoạch.

- Hệ thống kho vận trung chuyển hàng hóa, ngoài một số kho vận đã và đang được xây dựng tại khu công nghiệp VSIP, Đình Bảng sẽ xây dựng một kho vận trên đường nối với nút giao giữa Quốc lộ 3 và đường vào Khu công nghiệp Đông Anh - Hà Nội, đây là đầu mối vận chuyển hàng hóa của toàn bộ khu vực phía Bắc thị xã Từ Sơn.

4. Quy hoạch sử dụng đất

Cơ cấu sử dụng đất trong bảng tổng hợp sau:

Bảng tổng hợp đất đai quy hoạch toàn đô thị							
TT	Loại đất đai	Chi tiêu (m ² /ng)	Năm 2020 (ha)	Tỷ lệ (%)	Chi tiêu (m ² /ng)	Năm 2030 (ha)	Tỷ lệ (%)
I	Đất xây dựng nội thị	173,271	3.559,0	58,0	145,6	5.147,0	83,9
1	Đất dân dụng đô thị	128,3	2.635,3	74,0	109,3	3.862,5	75,0
	Đất ở dân cư, khu đô thị	75,3743	1.548,2	58,7	64,2	2.269,5	58,8
	Đất CTCC Đô thị	13,2813	272,8	10,4	10,2	360,7	9,3
	Đất cây xanh- TDDT đô thị	18,5149	380,3	14,4	14,5	514,3	13,3
	Đất giao thông, quảng trường	21,1293	434,0	16,5	20,3	718,0	18,6
2	Đất ngoài dân dụng	42,6785	876,6	24,6	36,3	1.284,5	25,0
	Đất công nghiệp		480,0	54,8		794,5	61,9
	Đất kho tàng, bến, bãi		36,5	4,2		39,5	3,1
	Đất giao thông đối ngoại		156,4	17,8		165,7	12,9
	Đất công trình đầu mối HTKT		85,0	9,7		85,0	6,6
	Đất trường cao đẳng, đại học		118,7	13,5		148,7	11,6
3	Đất khác(ngoài dē, quân sự..)		47,1	5,4		51,1	
II	Đất ngoại thị		2.574,2	42,0		986,3	16,1
1	Đất dân dụng		1.842,0	71,6		718,8	72,9
	Đất dân cư h.trạng, đô thị dự kiến		920,1	50,0		127,3	17,7
	Đất CTCC dự kiến		139,2	7,6		51,3	7,1
	Đất CX - TDDT dự kiến		171,2	9,3		42,2	5,9
	Đất giao thông-quảng trường		611,5	33,2		498,0	69,3
2	Đất ngoài dân dụng		610,2	23,7		267,5	27,1
	Đất công nghiệp		548,0	89,8		233,5	87,3
	Đất kho tàng, bến, bãi		3,0	0,5		14,0	5,2
	Đất giao thông đối ngoại		29,2	4,8		20,0	7,5
	Đất trường cao đẳng-đại học		30,0	4,9		0,0	0,0
3	Đất khác (ngoài dē, quân sự..)		122,0	4,7		118,0	12,0

5. Định hướng phát triển hạ tầng kỹ thuật

5.1 Hệ thống giao thông

Giao thông đối ngoại:

- Tuyến cao tốc QL 1A Hà Nội - Lạng Sơn mặt cắt 40,0 m = (1,0 + 15,0 + 8,0 + 15,0 + 1,0).

- Đường ĐT 295B đang được đầu tư xây dựng cải tạo nâng cấp mặt cắt (40 ÷ 52) m, áp dụng cho từng đoạn theo dự án được duyệt.

- Đường ĐT 295 đang được nâng cấp, đoạn qua đô thị được thiết kế thành đường đô thị mặt cắt 35,0 m = (8,0 + 19,0 + 8,0).

- Đường ĐT 277: Yên Phong - thị xã Từ Sơn - sang Phù Đổng: Gồm đoạn từ Phù Đổng đến QL1A, mặt cắt 20,5 = (5,0 + 10,5 + 5,0); đoạn từ QL1A đến 295B mặt cắt 35,0 m = (10,5x2 + 2,0 + 2x6,0); đoạn từ CNN Dốc Sắt đến khu phố Đồng Kỵ, mặt cắt 33,0 m = (10,5x2 + 2,0 + 2x5,0); đoạn cuối khu phố Đồng Kỵ đến bờ sông Ngũ Huyện Khê lòng đường 10,5 m, đoạn từ bờ sông Ngũ Huyện Khê đến khu vực trường THPT Nguyễn Văn Cừ đang thi công mở rộng với mặt cắt 56,0 m = (5,0 + 5,5 + 1,0 + 15,0 + 3,0 + 15,0 + 1,0 + 5,5 + 5,0).

- Đường ĐT 277B, ĐT 287; ĐT 295C: Mặt cắt 48,5 m = (5,0 + 1,0 + 5,5 + 11,25 + 3,0 + 11,25 + 5,5 + 1,0 + 5,0).

Giao thông đối nội: Quy hoạch theo hướng nối các khu vực trong thị xã. Phía Bắc thị xã giáp đường điện 110kv quy hoạch tuyến đường chính đô thị với mặt cắt ngang 40m là tuyến đường chính cho khu vực phía Bắc và góp phần làm giảm mật độ giao thông đường Tỉnh 295B. Thông số một số đường chính nội thị như sau:

- Mặt cắt 1-1: 40,0 m = (8,0+10,5+3,0+10,5+8,0).

- Mặt cắt 2-2: 35,0 m = (6,0+ 10,5+2,0+10,5+6,0).

- Mặt cắt 3-3: 25,0 m = (5,0+15,0+5,0).

- Đường chính khu vực mặt cắt ngang 25,0 m = (5,0 + 15,0 + 5,0).

- Đường chính khu vực mặt cắt ngang 22,0 m = (6,0 + 10,5 + 6,0).

- Đường khu vực mặt cắt ngang 16,5 m = (4,5 + 16,5 + 4,5).

- Quy hoạch bến xe mới tại Tương Giang với diện tích khoảng 3,5 ha. Quy hoạch hệ thống bãi đỗ xe nằm phân tán tại các vị trí khác nhau của đô thị, đảm bảo nhu cầu cho tương lai lâu dài.

5.2. Quy hoạch chuẩn bị kỹ thuật: Cao độ không chế nền toàn đô thị 4,50 m.

5.3. Quy hoạch cấp nước

* Dự báo nhu cầu sử dụng nước: Đến năm 2020: 56.407 m³/ng.đ; đến năm 2030: 119.193 m³/ng.đ

* Cấp nước đến năm 2020:

- Nâng cấp nhà máy nước tại phường Đông Ngàn từ công suất 10.000 m³/ng.đ đến năm 2020 lên 20.000 m³/ng.đ (khai thác nước ngầm).

- Tận dụng các nhà máy cấp nước hiện có tổng công suất là 6.000 m³/ng.đ, gồm:

+ Trạm cấp nước Dinh Bảng: công suất 1.500 m³/ng.đ; một số cụm dân cư như: Long Vỹ, Ao Sen 1.200 m³/ng.đ.

+ Trạm cấp nước trường đại học thể dục thể thao: Công suất 1.300 m³/ng.đ.

+ Trạm cấp nước An Việt: Công suất 2.000 m³/ng.đ.

- Bổ sung nguồn nước cấp cho thị xã từ dự án cấp nước mặt sông Đuống tại thành phố Hà Nội đầu tư.

* Cấp nước đến năm 2030:

- Toàn thị xã nằm trong vùng quy hoạch cấp nước Từ Sơn - Tiên Du- Yên Phong - Bắc Ninh. Nước cấp chính cho thị xã được khai thác từ nguồn nước mặt sông Đuống và sông Cầu, nhà máy nước Đông Tiễn khai thác nước mặt sông Cầu và nhà máy cấp nước Minh Đạo khai thác nước mặt sông Đuống.

5.4. Quy hoạch hệ thống thoát nước mưa

Hệ thống thoát nước mưa riêng biệt hoàn toàn với hệ thống thoát nước thải. Phân chia khu vực nghiên cứu thành 9 lưu vực thoát chính. Nước mưa được dẫn tới các hồ điều hoà, hệ thống kênh mương, thoát ra sông qua các trạm bơm tiêu.

5.5. Quy hoạch hệ thống thoát nước thải

- Tiêu chuẩn thoát nước khu dân cư lấy bằng 80% tiêu chuẩn cấp nước sinh hoạt:

+ Đến năm 2020 lượng nước thải sinh hoạt: 19.444 m³/ng.đ

+ Đến năm 2030 lượng nước thải sinh hoạt: 35.292 m³/ng.đ

- Nước thải được xử lý cục bộ tiếp tục được thu gom vào tuyến công thu qua hệ thống bơm chuyển bậc về nhà máy xử lý nước thải.

- Xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung công suất 15.000 m³/ng.đ tại khu vực thôn Đồng Phúc xã Châu Khê.

- Đến 2030 quy hoạch thêm khu nhà máy xử lý nước thải tại xã Tương Giang với công suất khoảng: 20.000 m³/ng.đ.

- Khu vực xã Phù Chấn nước thải được đầu vào hệ thống thoát nước thải khu công nghiệp VSIP.

5.6. Quy hoạch cấp điện

* Dự báo tổng công suất tiêu thụ đến năm 2020: 88.613,700 KVA. Đến năm 2030: 321.672,750 KVA.

* Nguồn điện cấp cho thị xã bao gồm các trạm biến áp:

- Trạm 110 KV Võ Cường công suất hiện tại (2x40+25) MVA, năm 2012 nâng công suất lên thành 3x40 MVA;

- Trạm 110 KV Châu Khê (E27.3) công suất hiện tại (2x63) MVA;

- Trạm 110 KV Tiên Sơn (27.1) công suất hiện tại là (1x40+1x63) MVA đến năm 2013 nâng công suất lên thành (2x 63) MVA;

- Trạm 110 KV Gia Lâm (E11) công suất hiện tại (2x63+25) MVA;

- Trạm 110 KV Phù Chấn 1x63 MVA;

* Đến năm 2020 xây dựng thêm các trạm 110 KV mới là trạm Châu Khê II công suất 2x63 MVA, trạm Châu Khê III công suất 2x63MVA, trạm 110kv Từ Sơn công suất 2x40 MVA; trạm 110 KV Hanaka công suất 2x63 MVA.

- Lưới điện trung áp: Xây dựng thêm các lộ thực hiện phân tải cho các cụm công nghiệp. Lưới điện trung áp xây mới dần chuyển sang lưới điện 22 KV.

- Lưới điện hạ áp và chiếu sáng: Khi xây mới phải đi ngầm. Đối với các tuyến điện đi trên không dần được ngầm hóa.

5.7. Quy hoạch hệ thống thu gom và xử lý chất thải rắn

- Hoàn thiện hệ thống bãi tập kết, trung chuyển rác thải nông thôn trên địa bàn. Rác được thu gom, vận chuyển đến khu xử lý tập trung.

5.8. Quy hoạch nghĩa trang: Nghĩa trang tập trung thị xã quy hoạch tại xã Tam Sơn, Tương Giang. Các nghĩa trang hiện trạng sẽ đóng cửa cải tạo chỉnh trang thành công viên nghĩa trang.

5.9. Định hướng quy hoạch bảo tồn di sản: Hệ thống công trình văn hóa tiếp tục nâng cấp bảo tồn, khoanh vùng bảo vệ, kiểm soát các hoạt động khu vực xung quanh di tích, loại bỏ các kiến trúc ảnh hưởng đến cảnh quan di tích. Bảo tồn các vùng cảnh quan sinh thái cây xanh, mặt nước.

5.10. Hệ thống thông tin liên lạc: Hệ thống cáp quang và thông tin liên lạc được đi ngầm trong hào và tuynel kỹ thuật. Cáp thông tin được đấu nối từ tuyến cáp quang chính từ khu vực thị xã Từ Sơn.

5.11. Đánh giá tác động môi trường, kinh tế - xã hội

* Tác động tích cực

- Thúc đẩy phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật. Bao gồm hệ thống đường giao thông, hệ thống cung cấp điện, thoát nước và xử lý môi trường; cùng với các công trình công cộng, các công trình văn hoá, thể thao, các cơ sở dịch vụ phát triển của đô thị, phục vụ đời sống dân sinh.

- Tăng khả năng phát triển và thu hút lao động công nghiệp, tiêu thụ công nghiệp; tăng cơ hội việc làm, khả năng thu nhập cao hơn của người dân so với hiện tại.

- Tạo cơ hội giao lưu kinh tế với các khu vực đô thị lớn trong vùng thông qua các trục giao thông: Quốc lộ 3, Quốc lộ 1A, đường ĐT 277, ĐT 295, ĐT 295B, ĐT 287...

* Tác động tiêu cực

- Các khu dịch vụ, công nghiệp và tiêu thụ công nghiệp phát triển kèm theo tăng lao động và dân cư sẽ dẫn đến phát sinh các tệ nạn xã hội.

- Quá trình xây dựng cải tạo các công trình luôn tác động lớn đến môi trường do phát sinh các chất thải rắn, bụi bặm... ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe người dân.

- Việc thay đổi cơ cấu sử dụng đất làm diện tích đất nông nghiệp, ao, hồ... bị thu hẹp, sẽ ảnh hưởng đến cân bằng sinh thái tác động trực tiếp đến cuộc sống của người dân làm nông nghiệp. Người dân trong diện bị thu hồi đất có nguy cơ thất nghiệp nếu như họ không có khả năng đáp ứng các nhu cầu công việc mới (làm công nhân trong các nhà máy, buôn bán lẻ...) sẽ ảnh hưởng lớn đến phát triển và cân bằng xã hội.

- Quá trình hoạt động của các khu công nghiệp tập trung và các khu vực dịch vụ sẽ thải ra các chất ô nhiễm trong nước thải, khí thải và chất thải rắn... cần phải có các biện pháp bảo vệ môi trường hợp lý.

5.12. Thiết kế đô thị: Khu trung tâm đã được đầu tư xây dựng ổn định, một số trục đường chính đã có quy hoạch chi tiết được duyệt và đã có thiết kế đô thị kèm theo nên phân thiết kế đô thị cho các khu vực trên không thuộc đồ án quy hoạch điều chỉnh này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan và UBND thị xã Từ Sơn xây dựng, ban hành quy định về quản lý quy hoạch chung thị xã Từ Sơn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

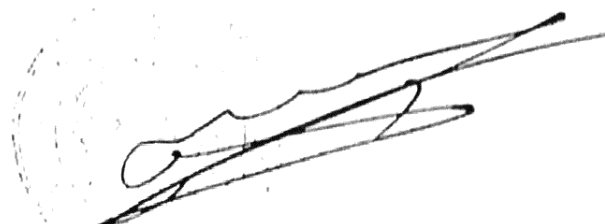
2. Hướng dẫn UBND thị xã Từ Sơn tổ chức công bố quy hoạch; cấm mốc giới xây dựng ngoài thực địa theo đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thị xã Từ Sơn theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài Chính, Xây dựng, Giao thông Vận tải; Tài nguyên và Môi trường, Công thương, Thông tin và Truyền thông; Kho bạc Nhà nước tỉnh; UBND thị xã Từ Sơn; UBND các phường, xã, các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, các PVP;
- Lưu: HCTC, NNTN, CN. XDCB.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Như